

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KHÁM, CHỮA BỆNH BẢO HIỂM Y TẾ QUÂN NHÂN TẠI SƯ ĐOÀN X., TỪ NĂM 2020-2022

Đỗ Văn Hùng¹, Trịnh Lê Nam¹
Lê Trọng Dũng^{1*}

TÓM TẮT

Mục tiêu: Đánh giá thực trạng công tác khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế quân nhân tại Sư đoàn X.

Đối tượng và phương pháp: Nghiên cứu mô tả cắt ngang công tác khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế quân nhân tại Sư đoàn X (gồm 1 bệnh xá sư đoàn và 3 bệnh xá trung đoàn), từ năm 2020-2022.

Kết quả: Các bệnh xá trung đoàn thuộc Sư đoàn X. đều chưa có đầy đủ yếu tố được phép hoạt động khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế độc lập mà thực hiện khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế cho quân nhân thông qua đầu mối được phép hoạt động là bệnh xá sư đoàn. Số lượng bác sĩ công tác tại các bệnh xá Sư đoàn X. đã có chứng chỉ hành nghề khám, chữa bệnh là 3/13 người (chiếm 23,1%). Tỷ lệ nhân viên quân y tại các bệnh xá thuộc Sư đoàn X. đã có chứng chỉ hành nghề khám, chữa bệnh là 78,4%. Phần lớn quân nhân thuộc Sư đoàn X. đều đăng kí khám, chữa bệnh ban đầu tại bệnh xá đơn vị. Tất cả các bệnh xá thuộc Sư đoàn X. đều chưa thực hiện được đầy đủ các kĩ thuật chuyên môn theo danh mục kĩ thuật khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế. Từ năm 2020-2022, trung bình một ngày, mỗi bệnh xá thực hiện khám bệnh cho xấp xỉ 2 lượt người, nhận điều trị xấp xỉ 1 lượt người; tỉ lệ sử dụng giường, tỉ lệ khỏi ra bệnh xá, tỉ lệ chuyển tuyến sau tại các bệnh xá trung đoàn nghiên cứu đều cao hơn so với các tỉ lệ này ở tuyến bệnh xá trong toàn quân.

Từ khóa: Khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế quân nhân

ABSTRACT

Objective: Evaluating the current status of medical examination and treatment under military health insurance at Infantry Division X..

Subjects and methods: A cross-sectional descriptive research to evaluate the medical examination and treatment under military health insurance at Division X, which includes 1 divisional's infirmary and 3 regimental's infirmaries, from 2020 to 2022.

Results: The regimental's infirmaries under Division X have not met all the requirements to independently carry out medical examination and treatment under military health insurance for soldiers. Instead, they rely on the divisional's infirmary as the authorized point of operation to provide medical examination and treatment under military health insurance for the military personnel. Among the doctors working at infirmaries of Division X, only 3 out of 13 (23.1%) possess valid medical practice certificates for examination and treatment. The percentage of military personnel at the medical facilities of Division X with valid medical practice certificates is 78.4%. The majority of soldiers under Division X initially register for healthcare at their unit's infirmaries. All infirmaries under Division X have not fully implemented the specialized techniques listed in the technical inventory for medical examination and treatment under military health insurance. From 2020 to 2022, on average, each infirmary conducted approximately 2 patient examinations and approximately 1 patient received treatment per day. The bed utilization rate, discharge rate, and referral rate at the regimental's infirmaries studied were all higher than those rates observed at infirmaries lines in the entire military.

Keywords: Medical examination and treatment with military health insurance.

Chịu trách nhiệm nội dung: Lê Trọng Dũng, Email: Bsdung2812.hvqy@gmail.com

Ngày nhận bài: 22/4/2023; mời phản biện khoa học: 5/2023; chấp nhận đăng: 16/5/2023.

¹Học viện Quân y

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Bảo hiểm y tế (BHYT) là một chính sách quan trọng, mang ý nghĩa nhân văn, có tính chia sẻ cộng đồng sâu sắc, được Đảng và Nhà nước ta hết sức quan tâm. Trong Quân đội ta, quân nhân tham gia BHYT bắt đầu được thực hiện thí điểm từ năm 2012 và triển khai rộng khắp trong toàn quân từ năm 2018.

Sư đoàn X. là một trong những đơn vị đầu tiên của Quân khu 3 thực hiện khám, chữa bệnh (KCB) BHYT cho quân nhân. Qua một thời gian thực hiện, công tác KCB BHYT quân nhân đã đạt được những kết quả đáng khích lệ. Tuy nhiên, quá trình triển khai đã bộc lộ những vướng mắc, khó khăn nhất định, dẫn đến hiệu quả KCB BHYT quân nhân chưa cao.

Xuất phát từ thực tiễn trên, chúng tôi thực hiện nghiên cứu này nhằm đánh giá thực trạng kết quả công tác KCB BHYT quân nhân tại Sư đoàn X.; từ đó, tạo căn cứ khoa học đề xuất những giải pháp phù hợp, góp phần nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe quân nhân theo hình thức KCB BHYT.

2. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Công tác KCB BHYT cho quân nhân tại Sư đoàn X. (Quân khu 3), gồm 1 bệnh xá sư đoàn và 3 bệnh xá trung đoàn (kí hiệu lần lượt các trung đoàn là e1,

e2, e3). Thời điểm thực hiện nghiên cứu từ tháng 5 đến tháng 11 năm 2022; thời gian lấy số liệu nghiên cứu từ năm 2020-2022.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

- Thiết kế nghiên cứu: mô tả cắt ngang (dựa trên số liệu định tính và định lượng), kết hợp hồi cứu số liệu.

- Phương pháp nghiên cứu: phân tích số liệu thứ cấp. Tổng hợp, phân tích các số liệu về thực trạng công tác KCB BHYT cho quân nhân tại các bệnh xá: giấy phép hoạt động KCB của bệnh xá; chứng chỉ hành nghề KCB của cán bộ, nhân viên quân y; cơ quan kí hợp đồng KCB BHYT với các bệnh xá; công tác đăng kí KCB ban đầu, quản lí và cấp thẻ BHYT cho quân nhân trong toàn đơn vị; khả năng thực hiện các kĩ thuật chuyên môn tại các bệnh xá; kết quả thu dung, điều trị tại các bệnh xá nghiên cứu.

- Vấn đề đạo đức: nghiên cứu được sự đồng ý của chỉ huy đơn vị; các thông tin được bảo mật và chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu.

- Xử lí số liệu: bằng phương pháp thống kê y học.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

- Thực trạng triển khai công tác KCB BHYT quân nhân:

Bảng 1. Thực trạng triển khai công tác KCB BHYT quân nhân tại các bệnh xá (n = 4).

Bệnh xá nghiên cứu	Đã thực hiện KCB BHYT quân nhân	Giấy phép hoạt động KCB	Cơ quan kí hợp đồng KCB	
			Bộ Quốc phòng	Tỉnh
Bệnh xá sư đoàn	+	+	+	-
Bệnh xá e1	+	+	+	-
Bệnh xá e2	+	+	+	-
Bệnh xá e3	+	+	+	-

Sư đoàn X. có 4 bệnh xá, gồm 1 bệnh xá sư đoàn và 3 bệnh xá trung đoàn. Bệnh xá trung đoàn e1 là một trong 3 đơn vị quân y đầu tiên thực hiện thí điểm KCB BHYT cho quân nhân từ ngày 01/01/2016. Đến thời điểm nghiên cứu, các bệnh xá còn lại đều đã triển khai thực hiện KCB BHYT quân nhân. Cả 4/4 bệnh xá (100%) đều đã kí hợp đồng KCB BHYT quân nhân với Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng. Tuy nhiên, các bệnh xá trung đoàn đều chưa có giấy phép hoạt động KCB riêng của đơn vị mình, chưa kí hợp đồng KCB BHYT riêng giữa đơn vị mình với Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng mà thực hiện theo hình thức đơn vị vệ tinh của bệnh xá sư đoàn.

Nguyên nhân của vấn đề trên có thể do quy định kí hợp đồng với cơ quan bảo hiểm xã hội thì các bệnh xá cần đáp ứng các yêu cầu, trong đó có giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh của cơ sở quân y kèm theo danh sách cán bộ y tế đã được cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Do vậy, các bệnh xá chưa đáp ứng đủ yêu cầu trên nên phải kí hợp đồng khám, chữa bệnh BHYT thông qua đầu mối sư đoàn.

- Phân bố tỉ lệ thẻ BHYT của quân nhân các đầu mối Sư đoàn X. theo nơi đăng kí KCB ban đầu:

Bảng 2. Đặc điểm phân bố tỉ lệ thẻ BHYT theo nơi đăng kí KCB ban đầu của các đơn vị.

Đơn vị	Nơi đăng kí KCB ban đầu		
	Bệnh xá đơn vị	Bệnh viện quân y	Bệnh viện dân y
Trung đoàn e1	94,59%	5,41%	0
Trung đoàn e2	97,99%	2,01%	0
Trung đoàn e3	100%	0	0
Sư đoàn X.	100%	0	0

Phần lớn quân nhân đăng kí KCB ban đầu tại bệnh xá nơi đơn vị đóng quân. Trong đó, 100% thẻ BHYT quân nhân đăng kí KCB ban đầu tại Bệnh xá e3 và tại Bệnh xá sư đoàn; chỉ có một tỉ lệ rất nhỏ thẻ BHYT quân nhân ở Trung đoàn e1 và Trung đoàn e2 đăng kí KCB ban đầu ở các bệnh viện quân y (gồm Bệnh viện Quân y 7 và Bệnh viện Quân y 5).

- Chứng chỉ hành nghề KCB (đã có) của cán bộ, nhân viên quân y tại các bệnh xá:

- + Bác sĩ: 3/13 người (23,1%).
- + Y sĩ: 32/39 người (82,1%).
- + Y tá: 43/49 người (87,8%).

- + Dược sĩ trung học: 6/7 người (85,1%).
- + Dược tá: 1/1 người (100%).
- + Kỹ thuật viên: 2/2 người (100%).
- + Tổng số: 87/111 người (78,4%).

Có 78,4% cán bộ, nhân viên quân y tại các bệnh xá thuộc Sư đoàn X. đã được cấp chứng chỉ hành nghề KCB. Trong đó, tỉ lệ y sĩ, y tá, dược sĩ trung học đã có chứng chỉ hành nghề KCB đều trên 80%; riêng tỉ lệ bác sĩ đã có chứng chỉ hành nghề KCB rất thấp (chỉ 23,1%).

- Khả năng thực hiện các kĩ thuật chuyên môn theo danh mục KCB BHYT tại các bệnh xá:

Bảng 3. Các kĩ thuật chuyên môn theo danh mục KCB BHYT thực hiện tại bệnh xá từ 2020-2022.

Các kĩ thuật thực hiện	Bệnh xá			
	e1	e2	e3	Sư đoàn
Khâu vết thương phần mềm	141	166	172	198
Chọc hút khí máu khoang màng phổi	0	0	0	8
Dẫn lưu khoang màng phổi	0	0	0	0
Đặt sonde dạ dày	28	17	18	34
Khâu vết thương dạ dày, vết thương gan, lách	0	0	0	0
Xử trí vết thương bỏng độ 1,2	51	36	55	66
Mở sọ giảm áp	0	0	0	0
Mở khí quản cấp cứu	0	0	0	0
Phẫu thuật khớp, gãy xương	0	0	0	0
Thông tiểu	18	12	23	28
Chọc hút bàng quang trên xương mu	6	4	6	11
Dẫn lưu bàng quang trên xương mu	0	0	0	0

Tất cả các bệnh xá thuộc Sư đoàn X. đều chưa thực hiện được đầy đủ các kĩ thuật chuyên môn theo danh mục kĩ thuật KCB BHYT. Đa số chỉ thực hiện được các kĩ thuật đơn giản, như khâu vết thương phần mềm; xử trí vết thương bỏng độ 1, 2; chích rạch áp-xe; các thủ thuật đặt sonde dạ dày, sonde tiểu, chọc hút bàng quang trên xương mu... Các trường hợp cần kĩ thuật chuyên môn khác hầu hết đều chuyển tuyến sau hoặc cơ sở y tế dân y gần đó. Số lượt thực hiện các kĩ thuật chuyên môn của các bệnh xá trung đoàn tương đương nhau. Bệnh xá sư đoàn với vai trò là tuyến sau của các bệnh xá trung đoàn thì có số lượt thực hiện các kĩ thuật chuyên môn cao hơn. Nguyên nhân của vấn đề trên có thể do các bệnh xá còn thiếu nhân lực y tế; nhiều bác sĩ chưa có chứng chỉ hành nghề KCB; hệ thống trang thiết bị y tế phục vụ công tác KCB tại các bệnh xá chưa đáp ứng đủ yêu cầu chuyên môn kĩ thuật (cả số lượng và chất lượng)...

- Kết quả KCB BHYT quân nhân tại các bệnh xá Sư đoàn X từ năm 2020-2022 (bảng 4):

Từ năm 2020-2022, do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, kết quả KCB của các bệnh xá còn thấp. Về kết quả khám bệnh, so sánh số lượt người đến khám tại mỗi bệnh xá trong cùng năm và tại cùng bệnh xá trong các năm khá tương đồng nhau, dao động từ 600-800 lượt người khám/năm. Trung bình một ngày, mỗi bệnh xá thăm khám cho khoảng 2 lượt người. Trong đó, số lượt khám cao nhất ở bệnh xá sư đoàn (769-793 lượt/năm), thấp nhất ở bệnh xá e3 (610-627 lượt/năm). Số lượt người vào điều trị tại các bệnh xá trong năm 2020, năm 2021 (150-201 lượt người) thấp hơn so với năm 2022 (215-348 lượt người). Số lượt chuyển tuyến sau tương đối cao so với số lượt vào điều trị tại bệnh xá. Kết quả này phù hợp với tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp từ năm 2020 - 2022. Trong giai đoạn này, các bệnh xá chủ yếu tiếp nhận điều trị, cách li các trường hợp mắc COVID-19 nhẹ; với các trường hợp mắc COVID-19 vừa và nặng, bệnh xá sẽ xem xét chuyển tuyến sau. Các quân nhân mắc những bệnh lí thông thường đến KCB tại các bệnh xá thường được chẩn đoán và cấp phát thuốc về tự điều trị dưới sự giám sát của quân y đơn vị.

Bảng 4. Kết quả KCB BHYT quân nhân tại các bệnh xá Sư đoàn X từ năm 2020-2022.

Kết quả		Năm 2020				Năm 2021				Năm 2022			
		e1	e2	e3	SđX	e1	e2	e3	SđX	e1	e2	e3	SđX
Kết quả khám bệnh (lượt người)	Lượt khám	687	659	618	782	701	690	627	769	671	685	610	793
	Vào điều trị	177	186	150	188	201	176	170	152	253	262	215	348
	Chuyển tuyến sau	213	107	92	82	163	118	105	85	123	216	148	91
Kết quả điều trị tại bệnh xá	Tổng số thu dung (cũ + mới)	187	193	158	195	206	182	175	158	258	270	224	355
	Tổng số ngày nằm điều trị	1.627	1.519	1.397	3.974	1.015	1.073	986	2.786	1.447	1.490	1.432	4.881
	Tổng số ngày điều trị khỏi	1.128	857	918	1.566	895	832	1.092	1.368	1.346	1.482	1.353	3.045
	Tỉ lệ sử dụng giường	45,2	42,2	38,8	36,8	28,2	29,8	27,4	25,8	40,2	41,4	39,8	45,1
	Tỉ lệ khỏi	85,6	87,0	85,5	92,3	86,9	87,9	89,2	96,2	89,9	88,5	91,5	97,5
	Tỉ lệ chuyển tuyến sau	31,0	16,2	14,9	10,5	23,3	17,1	16,7	11,1	18,3	31,5	24,3	11,5
	Ngày điều trị khỏi (TB/BN)	7,0	5,1	6,8	8,7	5,0	5,2	7,0	9,0	5,8	6,2	6,6	8,8

Về kết quả điều trị, tổng số thu dung trong 3 năm dao động từ 224-355 lượt người/năm (cao nhất là năm 2022). Nguyên nhân có thể do tình hình dịch COVID-19 năm 2022 ổn định hơn so với các năm 2020, 2021.

Tỉ lệ sử dụng giường tại các bệnh xá thấp nhất vào năm 2021 (25,8-29,8%), cao nhất vào năm 2022 (39,8-45,1%). Kết quả này phù hợp với tỉ lệ

sử dụng giường chung tuyến bệnh xá của Quân khu 3 trong giai đoạn 2020-2022 (thấp nhất năm 2021: 25,4%, cao nhất năm 2022: 39,5%) [1], [2], [3]. Tỉ lệ sử dụng giường tại các bệnh xá trung đoàn từ năm 2020-2022 dao động từ 27,4-45,2%; cao hơn so với mặt bằng chung toàn quân (23,72-28,67% đối với bệnh xá trung đoàn). Tỉ lệ sử dụng giường tại các bệnh xá từ năm 2020-2022 dao động từ 25,8-45,1%; cao hơn mặt bằng chung

toàn quân (25,18-46,49% đối với bệnh xá sư đoàn) [4], [5], [6].

Tỉ lệ điều trị khỏi, ra bệnh xá tại các bệnh xá nghiên cứu từ năm 2020-2022 dao động từ 85,5-91,5%; cao hơn so với kết quả điều trị khỏi trong toàn quân cùng giai đoạn (77,45-81,13% đối với bệnh xá trung đoàn). Tỉ lệ khỏi ra bệnh xá trong giai đoạn 2020-2022 của bệnh xá Sư đoàn X. dao động từ 92,3-97,5%; cao hơn so với kết quả trong toàn quân cùng giai đoạn (78,54-84,13% đối với bệnh xá sư đoàn) [4], [5], [6]. Sở dĩ tỉ lệ khỏi ra bệnh xá của các bệnh xá thuộc Sư đoàn X. cao hơn mặt bằng chung toàn quân là do việc tiếp nhận điều trị những quân nhân mắc bệnh lí nhẹ, những trường hợp cần can thiệp chuyên môn cao hơn đa số chuyển tuyến sau hoặc bệnh viện dân y trong khu vực.

Tỉ lệ chuyển tuyến sau tại các bệnh xá thuộc Sư đoàn X. giai đoạn 2020-2022 dao động từ 14,9-31,5%; cao hơn so với tỉ lệ này trong toàn quân cùng giai đoạn (10,41-11,12%). Tỉ lệ chuyển tuyến sau của bệnh xá Sư đoàn X. giai đoạn 2020-2022 dao động từ 10,5-11,5%; cao hơn so với tỉ lệ này ở bệnh xá tuyến sư đoàn trong toàn quân cùng giai đoạn (5,64-8,05%) [4], [5], [6]. Nguyên nhân của vấn đề này là do các bệnh xá chưa đáp ứng tốt được nhu cầu khám, chữa bệnh BHYT, các bác sĩ đa số có trình độ đa khoa, chuyên khoa ít hoặc không có. Do vậy, những quân nhân có nhu cầu hoặc cần khám chuyên khoa thì phần lớn sẽ chuyển khám tại các bệnh viện quân y tuyến sau. Nhóm bệnh xá trung đoàn có tỉ lệ chuyển tuyến sau cao hơn so với bệnh xá sư đoàn. Kết quả trên phù hợp với tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp trong giai đoạn 2020-2022. Giai đoạn này, bệnh xá chủ yếu tiếp nhận điều trị, cách li các trường hợp mắc COVID-19 nhẹ, trường hợp vừa và nặng sẽ xem xét chuyển tuyến sau. Khi quân nhân mắc các bệnh lí thông thường lên khám thường cấp phát thuốc về tự điều trị tại quân y đơn vị.

Ngày điều trị khỏi trung bình/bệnh nhân của các bệnh xá trung đoàn nghiên cứu giai đoạn 2020-2022 dao động từ 5,0-7,0 ngày/bệnh nhân; tương đồng kết quả điều trị trung bình bệnh xá trung đoàn trong toàn quân cùng giai đoạn (5,6-6,83 ngày/bệnh nhân). Ngày điều trị khỏi trung bình/bệnh nhân của bệnh xá Sư đoàn X. giai đoạn 2020-2022 dao động từ 8,7-9,0 ngày; cao hơn kết quả điều

trị khỏi trung bình/bệnh nhân của bệnh xá tuyến sư đoàn trong toàn quân cùng giai đoạn (6,77-7,74 ngày/bệnh nhân) [4], [5], [6].

4. KẾT LUẬN

Nghiên cứu công tác KCB BHYT quân nhân tại các bệnh xá thuộc Sư đoàn X., Quân khu 3, từ năm 2020-2022, kết luận:

- Các bệnh xá trung đoàn đều chưa có giấy phép hoạt động KCB BHYT mà hoạt động thông qua đầu mối đã được cấp phép là Bệnh xá Sư đoàn X.. Tỉ lệ cán bộ, nhân viên quân y tại các bệnh xá thuộc Sư đoàn X. đã được cấp chứng chỉ hành nghề KCB đạt 78,4%, trong đó tỉ lệ bác sĩ đã được cấp chứng chỉ hành nghề KCB còn thấp (3/13 bác sĩ, chiếm 23,1%). Phần lớn quân nhân thuộc Sư đoàn X. đăng kí KCB BHYT ban đầu tại bệnh xá nơi đơn vị đóng quân. Trong đó, 100% thẻ BHYT quân nhân đăng kí khám, chữa bệnh ban đầu tại Bệnh xá e3 và Bệnh xá sư đoàn.

- Tất cả các bệnh xá thuộc Sư đoàn X. đều chưa thực hiện được đầy đủ các kĩ thuật chuyên môn theo danh mục kĩ thuật KCB BHYT. Kết quả khám bệnh của các bệnh xá thuộc Sư đoàn X. giai đoạn 2020-2022 chưa cao; trung bình một ngày, mỗi bệnh xá thăm khám cho xấp xỉ 2 lượt người, nhận vào điều trị xấp xỉ 1 lượt người. Tỉ lệ sử dụng giường, tỉ lệ khỏi ra bệnh xá, tỉ lệ chuyển tuyến sau ở các bệnh xá đều cao hơn mặt bằng chung toàn quân trong cùng giai đoạn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Cục Hậu Cần Quân khu 3 (2020), *Báo cáo kết quả công tác quân y năm 2020*, ngày 02/11/2020.
2. Cục Hậu Cần Quân khu 3 (2021), *Báo cáo kết quả công tác quân y năm 2021*, tháng 10/2021.
3. Cục Hậu Cần Quân khu 3 (2022), *Báo cáo kết quả công tác quân y năm 2022*, tháng 11/2022.
4. Cục Quân y (2020), *Báo cáo tổng kết công tác quân y năm 2020, phương hướng nhiệm vụ năm 2021*.
5. Cục Quân y (2021), *Báo cáo tổng kết công tác quân y năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022*.
6. Cục Quân y (2022), *Báo cáo tổng kết công tác quân y năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023*. □